

TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BẢO VIỆT

QUY TẮC BẢO HIỂM TÍN DỤNG THƯƠNG MẠI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 5987/QĐ-BHBV ngày 09/10/2019 của Tổng giám đốc
Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt)

Giới thiệu

Hợp đồng:
Ngày:

Hợp đồng bảo hiểm Atradius Modula của quý vị

Chúng tôi, công ty bảo hiểm, cung cấp cho quý vị, người được bảo hiểm:

.....

bảo hiểm đối với các tổn thất do việc Mất khả năng thanh toán và Trì hoãn thanh toán và Rủi ro chính sách theo các điều khoản và điều kiện được quy định trong hợp đồng bảo hiểm này.

‘Ngày bắt đầu hợp đồng bảo hiểm’ và ‘thời hạn hợp đồng bảo hiểm’ được nêu rõ trong Bảng Mô tả Hợp đồng Bảo hiểm.

Chúng tôi sẽ gửi cho quý vị bản đề xuất về các điều khoản tái tục hợp đồng bảo hiểm hoặc thông báo không tái tục trong ít nhất ngày trước ngày hết hạn.

Tài liệu hoàn chỉnh của quý vị bao gồm:

Giới thiệu

Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm

Danh mục các quốc gia

Tổng quan về các điều kiện bảo hiểm

Các điều kiện bảo hiểm

Các bên ký bảo hiểm

Bảng mô tả hợp đồng bảo hiểm

Hợp đồng:

Ngày:

Phần này trình bày các điều kiện và số liệu chính của hợp đồng bảo hiểm của quý vị bao gồm phí bảo hiểm và chi phí.

Hiệu lực thay
đổi từ ngày

Người được bảo hiểm

Ngày bắt đầu hợp đồng bảo hiểm

Ngày hết hạn hợp đồng bảo hiểm

Thời hạn hợp đồng bảo hiểm

Năm bảo hiểm

Tỷ lệ bảo hiểm

Tỉ lệ bảo hiểm rủi ro chính trị

Tiền tệ của hợp đồng bảo hiểm

Thời gian chờ

Điều khoản Tín dụng Tối đa

Hoạt động kinh doanh

Thời hạn lập hóa đơn

Công ty dịch vụ thông tin
ATRADIUS CREDITO Y CAUCION S.A DE
SEGUROS Y REASEGUROS
8 SHENTON WAY #22-02 AXA TOWER
SINGAPORE 068811

Tổng số tiền tối đa Quyết định Hạn
mức Tín dụng

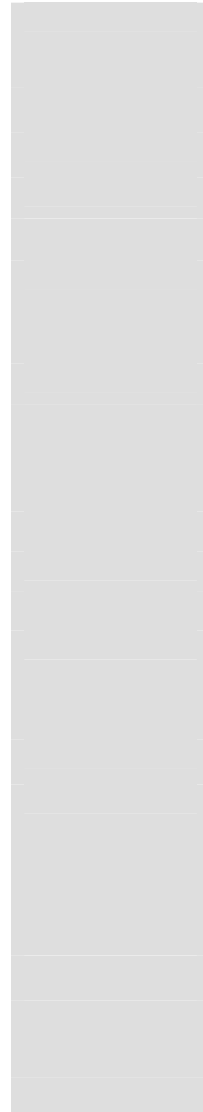
Chi phí hạn mức tín dụng tối thiểu

Thời gian gia hạn nợ tối đa

Ngưỡng báo cáo

Trách nhiệm tối đa của công ty bảo
hiểm

Ngưỡng yêu cầu bồi thường	hoặc lần phí bảo hiểm năm hiện tại
Loại khai báo	Doanh thu
Thời gian khai báo	Kỳ khai báo Hạn khai báo
Mức phí bảo hiểm	Tiếp tục khai báo hàng quý vào 15 ngày sau ngày kết thúc kỳ khai báo cho các năm bảo hiểm trong tương lai. Cho Rủi ro tín dụng không quá ... ngày ...%
Phí bảo hiểm trả trước	Số tiền phí bảo hiểm phải Ngày đáo hạn trả trước (tổng cộng) Tiếp tục thanh toán phí bảo hiểm ứng trước hàng là cho các năm bảo hiểm trong tương lai.
Số tiền phí bảo hiểm tối thiểu
Nhà cung cấp dịch vụ thu đòi nợ	ATRADIUS COLLECTIONS PTE. LTD. Org ID:16981761 8 SHENTON WAY #22-02 AXA TOWER SINGAPORE 068811 SINGAPORE
Luật áp dụng	Luật Việt Nam
Quyền tài phán	Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam “VIAC”, Hà Nội
Ngôn ngữ của hợp đồng bảo hiểm	Tiếng Anh



Danh mục quốc gia

Hợp đồng:

Ngày:

Phần này nêu rõ các quốc gia của người mua có trong hợp đồng bảo hiểm của quý vị và bất kỳ nhóm quốc gia nào được nêu trong Bảng Mô tả Hợp Đồng Bảo Hiểm của quý vị. Nó nêu chi tiết tất cả các điều khoản được bảo hiểm cho từng quốc gia. Các quốc gia được in nghiêng có các điều kiện đặc biệt được áp dụng, được hiển thị sau điều then chốt của Các Điều kiện Bảo hiểm. Hãy đảm bảo rằng quý vị luôn tham chiếu đến phiên bản điều kiện bảo hiểm áp dụng cho từng quốc gia mới nhất. Nếu không chắc chắn liệu bạn có phiên bản mới nhất hay không, vui lòng liên hệ với nhà môi giới bảo hiểm hoặc người quản lý hợp đồng của quý vị.

Quốc gia	Điều khoản bảo hiểm cho quốc gia	Bảo hiểm rủi ro chính sách	Hiệu lực thay đổi từ ngày

Tổng quan về các điều kiện bảo hiểm

Hợp đồng:

Ngày:

Phần này là bản tóm tắt các điều khoản và điều kiện trong hợp đồng bảo hiểm của quý vị. Để biết đầy đủ về từ ngữ được diễn đạt ở trang bìa, vui lòng đọc phần Điều kiện bảo hiểm.

		Hiệu lực thay đổi từ ngày
Thỏa thuận	(00100.00)	
Nguyên Nhân Tôn Thất Được Bảo Hiểm		
Mất khả năng thanh toán	(00300.00)	
Trì hoãn thanh toán	(00500.00)	
Rủi ro chính sách	(00900.01)	
Tiền tệ có thể chấp nhận của Rủi ro chính sách	(00910.00)	
Nguyên nhân tổn thất bị loại trừ		
Các tổn thất bị loại trừ chung	(01200.00)	
Các khoản phải thu được bảo hiểm		
Các khoản phải thu được bảo hiểm	(01700.00)	
Thời hạn lập hóa đơn	(02100.00)	
Bảo hiểm các khoản thu chưa thanh toán	(05005.00)	
Các khoản phải thu bị loại trừ		
Các loại trừ chung	(05400.00)	
Loại trừ liên quan đến cầm vận	(05405.02)	
Loại trừ loại hợp đồng	(07010.00)	
Loại trừ Thuế giá trị gia tăng	(07400.00)	
Phân bổ các khoản thanh toán của các khoản phải thu bị loại trừ	(08100.00)	
Người mua bị loại trừ		
Loại trừ người mua liên kết	(08400.00)	
Loại trừ cá nhân thường	(08500.00)	
Loại trừ người mua công cộng	(08700.00)	
Hạn mức tín dụng		
Hạn mức tín dụng	(09600.00)	
Hạn mức tín dụng được di chuyển hoặc chuyển tiếp	(10020.00)	
Quyết định hạn mức tín dụng	(10400.00)	
Tổng số tiền tối đa của quyết định hạn mức tín dụng	(10950.02)	
Chi phí hạn mức tín dụng cố định	(12000.00)	
Quyền thay đổi chi phí hạn mức tín dụng	(12001.00)	
Chi phí hạn mức tín dụng	(12006.00)	
Công ty dịch vụ thông tin	(12401.00)	
Điều khoản bảo hiểm cho quốc gia được bảo hiểm		
Điều khoản bảo hiểm cho quốc gia được bảo hiểm	(15600.00)	
Bắt đầu và kết thúc bảo hiểm. Thông báo		
Bắt đầu bảo hiểm rủi ro tín dụng	(16500.00)	
Gia hạn ngày đến hạn thanh toán	(16900.00)	
Tự động dừng bảo hiểm	(17300.01)	
Nghĩa vụ thông báo thông tin bất lợi	(18900.00)	

Ngưỡng báo cáo	(19300.01)
Ngăn ngừa tổn thất và thu hồi nợ	
Các hành động để giảm thiểu tổn thất	(20100.00)
Bắt buộc chuyển giao cho đơn vị thu hồi nợ	(20500.00)
Đóng góp chi phí	(20700.00)
Yêu cầu bồi thường	
Phân bổ các khoản thanh toán	(21300.00)
Số tiền được ủy thác giữ	(21310.00)
Yêu cầu bồi thường	(21700.00)
Trách nhiệm tối đa của công ty bảo hiểm	(23300.00)
Phân bổ trách nhiệm bồi thường	(24100.00)
Ngưỡng yêu cầu bồi thường	(26100.00)
Các nghĩa vụ chung và việc không tuân thủ	
Cung cấp thông tin và tiết lộ sự thật	(27300.00)
Giữ lại rủi ro	(27700.00)
Hậu quả của việc không tuân thủ	(28500.00)
Phí bảo hiểm	
Khai báo	(30103.00)
Thanh toán phí bảo hiểm	(32500.00)
Phí bảo hiểm trả trước	(32900.00)
Phí bảo hiểm tối thiểu	(33300.00)
Thời hạn và chấm dứt hợp đồng bảo hiểm	
Thời hạn và gia hạn hợp đồng bảo hiểm	(38900.00)
Chấm dứt hợp đồng bảo hiểm (luật và quy định cấm vận)	(39310.00)
Điều khoản chung	
Thông tin liên lạc	(44700.00)
Chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm	(45101.00)
Bù trừ	(45900.00)
Tiền tệ của hợp đồng bảo hiểm và chuyển đổi	(46700.00)
Bảo mật	(47300.00)
Luật áp dụng, quyền tài phán và ngôn ngữ	(47500.00)
Danh sách các thuật ngữ được sử dụng	(47906.00)

Các điều kiện bảo hiểm

Hợp đồng:

Ngày:

Phần này mô tả các điều khoản và điều kiện của hợp đồng bảo hiểm của quý vị. Các từ được in nghiêng đề cập đến các giá trị được nêu trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm.

Hiệu lực thay
đổi từ ngày

Thỏa thuận

(00100.00)

Chúng tôi, Công ty bảo hiểm, đã ban hành hợp đồng bảo hiểm này cho quý vị, Người được bảo hiểm có tên trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm. Chúng tôi đồng ý bồi thường cho quý vị theo các điều khoản và điều kiện của hợp đồng bảo hiểm này đối với tổn thất mà quý vị có thể phải chịu trong trường hợp quý vị không nhận được khoản thanh toán đầy đủ cho Các Khoản Phải Thu Được Bảo Hiểm do xảy ra Nguyên Nhân Tồn Thất Được Bảo Hiểm

Nguyên Nhân Tồn Thất Được Bảo Hiểm

Mất khả năng thanh toán

(00300.00)

Cho các mục đích của hợp đồng bảo hiểm này, Nguyên Nhân Tồn Thất Được Bảo Hiểm do Mất khả năng thanh toán có nghĩa là bất kỳ tình huống hoặc sự kiện nào sau đây:

- việc tiến hành thủ tục tư pháp hoặc hành chính theo luật pháp quốc gia của Người mua, theo đó, tài sản và công việc kinh doanh của Người mua phải chịu sự kiểm soát hoặc giám sát của tòa án hoặc người hoặc cơ quan do tòa án hoặc pháp luật chỉ định, cho mục đích tổ chức lại hoặc thanh lý của Người mua hoặc sắp xếp lại, giải quyết hoặc đình chỉ thanh toán các khoản nợ của Người mua;
- một thủ tục như mô tả ở trên đã bị tòa án bác bỏ hoặc dừng lại do thiếu tài sản;
- việc thi hành bản án không thỏa mãn đầy đủ số tiền nợ;
- một thủ tục ngoại tụng và cuối cùng đã được thỏa thuận với tất cả hoặc phần lớn các chủ nợ và được chấp thuận trước của chúng tôi;
- quý vị cho chúng tôi thấy được tình hình tài chính của Người mua, mà để bắt đầu hoặc tiếp tục các thủ tục pháp lý sẽ không có kết quả hiệu quả về chi phí;
- những tình huống hoặc sự kiện mà, theo quan điểm riêng của chúng tôi, về bản chất hoặc hiệu quả sẽ tương đương với các tình huống và sự kiện được đề cập trong a) đến d) ở trên.

Đối với Nguyên Nhân Tồn Thất Được Bảo Hiểm này, Ngày Tồn Thất sẽ là:

với a) và b), là ngày của lệnh hoặc quyết định của tòa án;

với c), là ngày thi hành án không thành công;

với d), là ngày mà tất cả hoặc đa số các chủ nợ đã đồng ý giải quyết;

với e) và f), là ngày mà chúng tôi đã thông báo cho quý vị rằng chúng tôi đã hình thành quan điểm như vậy.

Trì hoãn thanh toán

(00500.00)

Cho các mục đích của hợp đồng bảo hiểm này, Nguyên Nhân Tồn Thất Được Bảo Hiểm do Trì hoãn thanh toán có nghĩa là Người mua không thanh toán khoản phải thu trong “thời gian chờ” được quy định trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm.

Nếu Danh mục các quốc gia quy định “thời gian chờ” lâu hơn cho quốc gia của Người mua, thì đây sẽ là khoảng “thời gian chờ” được áp dụng.

“Thời gian chờ” bắt đầu vào ngày đến hạn ban đầu của khoản phải thu.

Đối với Nguyên Nhân Tồn Thất Được Bảo Hiểm này, Ngày Tồn Thất sẽ là ngày hết hạn “thời gian chờ” được áp dụng.

Rủi ro chính sách

(00900.01)

Nguyên Nhân Tồn Thất Được Bảo Hiểm này chỉ áp dụng cho các tổn thất liên quan đến Người mua ở các quốc gia không phải là quốc gia của quý vị mà hợp đồng này cung cấp bảo hiểm Rủi ro chính sách, như được nêu trong Danh mục các quốc gia.

Cho các mục đích của hợp đồng bảo hiểm này, Rủi ro chính sách có nghĩa là bất kỳ tình huống hoặc sự kiện nào sau đây:

- a) Lệnh đình trệ: một lệnh cấm chung, theo sắc lệnh của chính phủ quốc gia của Người mua.
- b) Trì hoãn chuyển tiền: các sự kiện chính trị, khó khăn kinh tế, thiếu hụt tiền tệ hoặc các biện pháp lập pháp hoặc hành chính tại quốc gia của Người mua nhằm ngăn chặn hoặc trì hoãn việc chuyển số tiền mà Người mua đã gửi. Nguyên Nhân Tồn Thất Được Bảo Hiểm này chỉ được áp dụng nếu Người mua đã gửi số tiền nợ trong vòng 6 tháng kể từ ngày đến hạn thanh toán ban đầu.
- c) Xả nợ: một biện pháp ràng buộc chung được thực hiện tại quốc gia của Người mua khiến cho người đó được giải phóng khỏi khoản nợ một cách hợp lệ sau khi khoản thanh toán đã được gửi (nhưng không theo luật của hợp đồng), trong khi đó, do biến động tỷ giá, khoản tiền gửi này khi quy đổi thành tiền tệ của hợp đồng tại thời điểm chuyển tiền nhỏ hơn số tiền phải thu.
- d) Chiến tranh: việc xảy ra chiến tranh (bao gồm nội chiến, chiến sự, nổi loạn và nổi dậy), cách mạng hoặc bạo loạn ở quốc gia của Người mua. Tuy nhiên, bất kỳ tổn thất nào phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ chiến tranh (dù trước hay sau khi bùng nổ chiến sự) giữa bất kỳ quốc gia nào sau đây: Trung Quốc, Pháp, Anh, Liên bang Nga và Hoa Kỳ sẽ không được bảo hiểm trong hợp đồng này.
- e) Thảm họa thiên nhiên: lốc xoáy, lũ lụt, động đất, núi lửa phun trào hoặc sóng thần hoặc các hình thức thảm họa tự nhiên khác ở quốc gia của Người mua.
- f) Phá vỡ hợp đồng: một biện pháp hoặc quyết định của chính phủ nước ngoài mà ngăn cản toàn bộ hoặc một phần việc thực hiện hợp đồng.
- g) Hủy giấy phép xuất khẩu: việc hủy bỏ hoặc không gia hạn giấy phép xuất khẩu hoặc đưa ra luật cấm hoặc hạn chế xuất khẩu hàng hóa tại quốc gia của quý vị.
- h) Sự vi phạm của Người mua công cộng: sự vi phạm hoặc từ chối thực hiện bất kỳ điều khoản nào của hợp đồng từ phía Người mua công cộng. Nguyên Nhân Tồn Thất Được Bảo Hiểm này sẽ chỉ áp dụng khi chúng tôi đã nêu rõ trong Quyết định Hạn mức Tín dụng rằng Người mua là Người mua công cộng.

Đối với Nguyên Nhân Tồn Thất Được Bảo Hiểm này, Ngày Tồn Thất sẽ là ngày mà “thời gian chờ” được quy định trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm hết hạn. Nếu Danh mục các quốc gia quy định “thời gian chờ” lâu hơn cho quốc gia của Người mua, đây sẽ là khoảng “thời gian chờ” được áp dụng.

“Thời gian chờ” sẽ bắt đầu vào ngày đến hạn ban đầu của khoản phải thu.

Tiền tệ có thể chấp nhận của Rủi ro chính sách

(00910.00)

Đối với Bảo hiểm Rủi ro chính sách, hợp đồng của quý vị với Người mua phải được ghi bằng một trong các loại tiền sau: Đô la Úc, Đô la Canada, Koruna Séc, CFA Franc, Krone Đan Mạch, Euro, Đô la Hồng Kông, Forint Hungary, Yên Nhật, Đô la New Zealand, Krone Na Uy, Zloty Ba Lan, Riyal Ả Rập Saudi, Rand của Nam Phi, Krona Thụy Điển, Franc Thụy Sĩ, Bảng Anh, Đô la Mỹ.

Nguyên nhân tổn thất bị loại trừ

Các tổn thất bị loại trừ chung

(01200.00)

Bảo hiểm sẽ không áp dụng cho:

- a) tổn thất trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra, đóng góp bởi hoặc phát sinh từ các tính chất hoặc ảnh hưởng của ion hóa, phóng xạ, độc hại, gây nổ hoặc nguy hiểm hoặc ô nhiễm khác của bất kỳ tổ hợp chất nổ hạt nhân hoặc thành phần nào của chúng, nhiên liệu hạt nhân, đốt cháy hoặc chất thải nào;
- b) tổn thất do hoặc hậu quả từ các tranh chấp, trong đó Người mua khiếu nại vì bất kỳ lý do gì, mà anh ta được chứng minh là có thể giữ lại một phần hoặc toàn bộ thanh toán hoặc không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo hợp đồng. Loại trừ này sẽ không còn được áp dụng ngay khi và trong phạm vi mà tranh chấp đã được giải quyết theo hướng có lợi cho quý vị hoặc bằng một phán quyết cuối cùng của tòa án hoặc quyết định cuối cùng của trọng tài;
- c) tổn thất do hoặc hậu quả từ việc quý vị hoặc bất kỳ người nào đại diện hoặc thay mặt cho quý vị đã không thực hiện bất kỳ điều khoản và điều kiện nào của hợp đồng hoặc không tuân thủ các quy định của pháp luật hoặc bất kỳ lệnh, nghị định hoặc quy định nào có hiệu lực pháp luật;
- d) tổn thất do hoặc hậu quả từ việc không có được bất kỳ giấy phép xuất nhập khẩu hoặc ủy quyền khác cần thiết cho việc thực hiện hợp đồng hoặc khi việc thực hiện hợp đồng sẽ trái với bất kỳ quy định quản lý hối đoái nào. Loại trừ này sẽ không áp dụng khi có đó là hoàn cảnh bắt buộc phát sinh hoặc quy định quản lý hối đoái có hiệu lực sau ngày Bắt đầu Bảo hiểm;
- e) khi hàng hóa sẽ được gửi đến, dịch vụ hoặc công việc sẽ được thực hiện tại, hoặc thanh toán sẽ được thực hiện từ một quốc gia không phải là quốc gia của Người mua - những tổn thất phát sinh liên quan đến nước thứ ba, trừ khi chúng tôi có thỏa thuận khác bằng văn bản.

Các khoản phải thu được bảo hiểm

Các khoản phải thu được bảo hiểm

(01700.00)

Các khoản phải thu được bảo hiểm là số tiền phải trả cho quý vị theo hợp đồng:

- a) bởi Người mua ở các quốc gia được bao gồm trong Danh mục các quốc gia và
- b) phát sinh từ các “hoạt động thương mại” thông thường của quý vị như được đề cập trong Bảng mô tả hợp đồng bảo hiểm và
- c) liên quan đến hàng hóa được gửi đi hoặc dịch vụ hoặc công việc được thực hiện trong “thời hạn hợp đồng bảo hiểm” và
- d) trong đó các điều khoản thanh toán đã thỏa thuận với Người mua không vượt quá “điều khoản tín dụng tối đa” được đề cập trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm sẽ được tính từ ngày xuất hóa đơn và
- f) tuân thủ các điều kiện bảo hiểm đối với quốc gia của Người mua như được chỉ định trong Danh mục các quốc gia.

Thời hạn lập hóa đơn

(02100.00)

Quý vị phải gửi hóa đơn của mình cho Người mua trong “thời hạn lập hóa đơn” được đề cập trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm. Thời gian lập hóa đơn sẽ được tính:

- a) đối với việc cung cấp hàng hóa: kể từ ngày gửi hàng;
- b) đối với việc thực hiện các dịch vụ hoặc công việc: kể từ ngày quý vị hoàn thành các dịch vụ hoặc công việc mà quý vị có quyền nhận thanh toán từ Người mua.

Bảo hiểm các khoản thu chưa thanh toán

(05005.00)

Các khoản phải thu Được bảo hiểm còn lại chưa được thanh toán hoặc chưa đến hạn thanh toán vào ngày hết hạn của hợp đồng bảo hiểm này sẽ tiếp tục được bảo hiểm theo các điều khoản và điều kiện tương tự, cho đến khi chúng được thanh toán hoặc xảy ra Nguyên Nhân Tôn thất Được Bảo Hiểm.

Quý vị phải tiếp tục tuân thủ tất cả các điều khoản và điều kiện của hợp đồng bảo hiểm đối với các khoản phải thu đó.

Trong trường hợp Ngày Tôn Thất xảy ra sau ngày hết hạn hợp đồng bảo hiểm, các điều khoản và điều kiện áp dụng tại ngày hết hạn của hợp đồng bảo hiểm sẽ tiếp tục được áp dụng cho các khiếu nại đối với các tổn thất đó.

Các khoản phải thu bị loại trừ

Các loại trừ chung (05400.00)

Bảo hiểm sẽ không áp dụng cho bất kỳ tổn thất nào:

- đối với bất kỳ khoản lãi nào tích lũy sau ngày đến hạn thanh toán ban đầu;
- đối với bất kỳ hình phạt hoặc thiệt hại nào, cho dù theo hợp đồng hay theo cách khác, mà quý vị có quyền được Người mua thanh toán ngoài số tiền nợ;
- đối với chi phí ngân hàng, trừ khi có thỏa thuận hợp đồng rằng đó sẽ là một phần của số tiền nợ từ Người mua;
- đối với bất kỳ chi phí nào mà quý vị phải chịu khi giải quyết tranh chấp giữa quý vị và Người mua hoặc trong việc bảo vệ bất kỳ thủ tục tố tụng nào chống lại quý vị hoặc do quý vị khởi xướng;
- quý vị có thể phải chịu nếu và trong chừng mực mà tổn thất đó là (hoặc sẽ là nhưng cho sự tồn tại của hợp đồng bảo hiểm này) có khả năng được bảo hiểm bởi bất kỳ bảo hiểm nào khác do quý vị nắm giữ hoặc từ đó quý vị có thể được hưởng lợi hoặc nhận thanh toán.

Loại trừ liên quan đến cấm vận (05405.02)

Chúng tôi không bảo hiểm cho bất kỳ khoản phải thu nào và Chúng tôi cũng không chịu trách nhiệm chi trả bất kỳ khiếu nại hoặc quyền lợi bảo hiểm nào theo Hợp đồng bảo hiểm mà do việc chấp nhận phạm vi bảo hiểm đó, việc chi trả khiếu hoặc các quyền lợi bảo hiểm đó sẽ khiến chúng tôi vi phạm vi phạm bất kỳ lệnh cấm vận, lệnh cấm hoặc hạn chế nào theo các nghị quyết của Liên Hợp Quốc hoặc các lệnh cấm vận thương mại, kinh tế, luật pháp hoặc quy định của các quốc gia thuộc Liên minh Châu Âu, Vương quốc Anh hoặc Hợp chúng quốc Hoa Kỳ hoặc bất kỳ luật hoặc quy định cấm vận cấp quốc gia hiện hành nào.

Loại trừ loại hợp đồng (07010.00)

Hợp đồng bảo hiểm này sẽ không áp dụng cho các hợp đồng.

Loại trừ Thuế giá trị gia tăng (07400.00)

Bảo hiểm sẽ không áp dụng cho các khoản Thuế Giá trị Gia tăng hoặc thuế hoặc phí liên quan đến doanh thu tương đương.

Phân bổ các khoản thanh toán của các khoản phải thu bị loại trừ (08100.00)

Tất cả số tiền nhận được, bất kể chúng có kết quả từ hoặc liên quan đến khoản phải thu bị loại trừ hay không, sẽ được phân bổ theo phân bổ điều kiện thanh toán của hợp đồng bảo hiểm này, trừ khi chúng tôi có thỏa thuận khác bằng văn bản.

Người mua bị loại trừ

Loại trừ người mua liên kết (08400.00)

Hợp đồng bảo hiểm này sẽ không áp dụng đối với các khoản tiền nợ của Người mua mà quý vị có quyền kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp hoặc người mà quý vị có lợi ích trực tiếp hoặc gián tiếp hoặc người có quyền kiểm soát hoặc có lợi ích ở quý vị, trừ khi chúng tôi có thỏa thuận khác bằng văn bản. Quý vị phải thông báo cho chúng tôi trong mọi trường hợp khi mà:

- a) quý vị nắm giữ bất kỳ cổ phần và/hoặc các quyền biểu quyết ở một Người mua;
- b) quý vị sở hữu hoặc được quyền thu một phần thu nhập hoặc tài sản đáng kể của Người mua;
- c) quý vị và Người mua cùng dưới sự kiểm soát của cùng một người hoặc những người cho dù là trực tiếp hay gián tiếp, hoặc nếu không thì thuộc cùng một tổ chức;
- d) quý vị và Người mua có chung các giám đốc;
- e) quý vị có sự kiểm soát và ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động quản trị của Người mua, cho dù là trực tiếp hay gián tiếp, hoặc ngược lại;
- f) có bất kỳ quan hệ gia đình nào giữa các giám đốc, hoặc ban quản trị hoặc cổ đông của quý vị và Người mua; hoặc
- g) có bất kỳ các khoản nợ hay bảo lãnh tài chính nào giữa quý vị và Người mua, một cách trực tiếp hay gián tiếp. Quý vị cũng cần phải thông báo cho chúng tôi trong tương lai nếu bất kỳ điều nào ở trên có hiệu lực cho bất kỳ Người mua được bảo hiểm nào, hoặc nếu có bất kỳ hình thức kiểm soát hoặc lợi ích nào khác tồn tại giữa quý vị và Người mua.

Loại trừ cá nhân thường (08500.00)

Hợp đồng bảo hiểm này sẽ không áp dụng đối với các khoản tiền nợ của các cá nhân thường không thực hiện hoạt động thương mại.

Loại trừ người mua công cộng (08700.00)

Hợp đồng bảo hiểm này sẽ không áp dụng đối với các khoản tiền nợ của bất kỳ bộ phận, tổ chức hoặc cơ quan chính phủ hoặc bất kỳ thực thể nào không thể tuyên bố mất khả năng thanh toán.

Hạn mức tín dụng

Hạn mức tín dụng (09600.00)

Hạn mức Tín dụng chỉ định số tiền tối đa và các điều kiện mà chúng tôi chấp nhận trách nhiệm pháp lý đối với từng Người mua mà hợp đồng bảo hiểm áp dụng.

Quý vị phải có Hạn mức Tín dụng cho từng Người mua mà hợp đồng bảo hiểm áp dụng.

Hạn mức Tín dụng phải được thiết lập không chậm trễ quá mức, nhưng trong mọi trường hợp phải trước Ngày Tồn Thất.

Các khoản phải thu còn tồn đọng vượt quá Hạn mức Tín dụng sẽ nằm trong phạm vi Hạn mức Tín dụng ngay khi và trong chừng mực mà thanh toán được nhận đối với các khoản phải thu trước đó nằm trong phạm vi Hạn mức Tín dụng.

Hạn mức tín dụng được di chuyển hoặc chuyển tiếp (10020.00)

Bất kỳ Hạn mức Tín dụng nào được chuyển sang hợp đồng bảo hiểm mới hoặc được chuyển tiếp khi gia hạn hợp đồng hiện tại của quý vị sẽ tiếp tục các hạn mức tổng hợp và không phải là cấp bảo hiểm bổ sung hoặc bảo hiểm mới. Hạn mức Tín dụng được di chuyển hoặc chuyển tiếp thể hiện mức rủi ro tài chính tối đa tổng hợp mà chúng tôi sẽ bảo hiểm theo cả thời hạn hợp đồng bảo hiểm trước đó và hợp đồng bảo hiểm mới đối với Người mua cụ thể. Các điều khoản và điều kiện được nêu trong Quyết định Hạn mức Tín dụng sẽ tiếp tục được áp dụng và sẽ chiếm ưu thế trong thời hạn hợp đồng bảo hiểm mới.

Quyết định hạn mức tín dụng (10400.00)

Quý vị có thể có được Quyết định Hạn mức Tín dụng bằng cách gửi đơn đăng ký Hạn mức Tín dụng cho số tiền quý vị yêu cầu. Quý vị sẽ được thông báo về Quyết định Hạn mức Tín dụng bằng văn bản hoặc qua giao tiếp điện tử.

Chúng tôi có thể, vào bất cứ lúc nào và vì bất kỳ lý do gì, đính kèm các điều khoản và điều kiện vào Quyết định Hạn mức Tín dụng. Các điều khoản và điều kiện đó có thể thay đổi hoặc hủy bỏ các điều khoản và điều kiện của hợp đồng bảo hiểm.

Chúng tôi cũng có thể vào bất cứ lúc nào và vì bất kỳ lý do nào khác nhau, giảm hoặc rút lại các Quyết định Hạn mức Tín dụng.

Các thay đổi, giảm bớt và rút lại như vậy sẽ không có hiệu lực hồi tố. Các Quyết định Hạn mức Tín dụng sẽ có hiệu lực cho đến khi chúng tôi rút lại chúng hoặc hợp đồng bảo hiểm bị chấm dứt.

Tổng số tiền tối đa của quyết định hạn mức tín dụng (10950.02)

Tổng số tiền của tất cả các Quyết định Hạn mức Tín dụng sẽ không vượt quá “Tổng số tiền tối đa của quyết định hạn mức tín dụng” được chỉ định trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm. Ngay khi tổng hợp các Quyết định Hạn mức Tín dụng của quý vị đạt đến con số này, chúng tôi có quyền hoãn xử lý bất kỳ đơn xin Hạn mức Tín dụng nào khác. Ngay khi chúng tôi thực hiện quyền này, quý vị sẽ được thông báo.

Để tránh điều này, quý vị nên thường xuyên, giảm tổng số tiền của tất cả các Quyết định Hạn mức Tín dụng bằng cách hủy hoặc giảm các Quyết định Hạn mức Tín dụng hiện không còn được sử dụng.

Chi phí hạn mức tín dụng cố định (12000.00)

“Chi phí hạn mức tín dụng cố định” và bất kỳ khoản thuế hoặc phí áp dụng nào phải trả cho mỗi “năm bảo hiểm”.

Số tiền “chi phí hạn mức tín dụng cố định” được đề cập trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm. Số tiền này là thực của bất kỳ khoản thuế hoặc phí áp dụng nào mà, nếu đến hạn, sẽ được bao gồm trong hóa đơn cho quý vị.

Quyền thay đổi chi phí hạn mức tín dụng (12001.00)

Quý vị đồng ý rằng “chi phí hạn mức tín dụng” như vậy có thể thay đổi trong “thời hạn hợp đồng bảo hiểm”. Quý vị sẽ được thông báo về thay đổi đó hai tháng trước khi thay đổi có hiệu lực.

Chi phí hạn mức tín dụng (12006.00)

Hợp đồng bảo hiểm của quý vị đã bao gồm 8 Quyết định Hạn mức Tín dụng được ban hành cho mỗi “năm bảo hiểm”. Nếu quý vị vượt quá số lượng Quyết định Hạn mức Tín dụng này trong “năm bảo hiểm”, quý vị phải trả chi phí hạn mức tín dụng theo quy định dưới đây về khoản vượt quá. Số tiền được đề cập là không thay đổi về bất kỳ khoản thuế hiện hành nào, mà nếu đến hạn, sẽ được bao gồm trong hóa đơn cho quý vị.

VNĐ 1,725,000 cho một Người mua trong một Năm Bảo hiểm.

Công ty dịch vụ thông tin (12401.00)

“Công ty dịch vụ thông tin” được đề cập trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm sẽ thực hiện dịch vụ giới hạn tín dụng và sẽ ban hành Quyết định Hạn mức Tín dụng cho quý vị.

“Chi phí giới hạn tín dụng” sẽ do công ty này lập hóa đơn và phải trả cho công ty này.

Điều khoản bảo hiểm cho quốc gia được bảo hiểm

Điều khoản bảo hiểm cho quốc gia được bảo hiểm (15600.00)

Bất cứ lúc nào chúng tôi cũng có thể thay đổi bất kỳ điều kiện bảo hiểm nào hoặc rút lại bảo hiểm đối với một quốc gia cụ thể và sửa đổi Danh mục các quốc gia cho phù hợp. Sự thay đổi hoặc rút lại đó sẽ không có hiệu lực hồi tố và sẽ được áp dụng đối với hàng hóa sẽ được gửi đi hoặc dịch vụ hoặc công việc sẽ được thực hiện vào hoặc sau ngày có hiệu lực được quy định trong Danh mục các quốc gia sửa đổi.

Bắt đầu và kết thúc bảo hiểm. Thông báo

Bắt đầu bảo hiểm rủi ro tín dụng (16500.00)

Bảo hiểm rủi ro tín dụng cho mỗi khoản phải thu sẽ bắt đầu:

- a) đối với việc cung cấp hàng hóa: khi hàng hóa được gửi đi. Việc gửi hàng được coi là được thực hiện khi quý vị hoặc bất kỳ ai hành động thay cho quý vị sở hữu hàng hóa với mục đích thực hiện nghĩa vụ hợp đồng của quý vị với Người mua;
- b) đối với việc thực hiện các dịch vụ hoặc công việc: khi mỗi hóa đơn cho các dịch vụ hoặc công việc được thực hiện đó được gửi cho Người mua.

Gia hạn ngày đến hạn thanh toán

(16900.00)

Nếu phát sinh nhu cầu, quý vị có thể đồng ý hoặc cho phép gia hạn ngày đến hạn thanh toán ban đầu cho khoản phải thu với điều kiện các gia hạn này không vượt quá “thời gian gia hạn tối đa” được chỉ định trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm, được tính từ ngày đến hạn thanh toán ban đầu cho khoản phải thu.

Ngày đến hạn thanh toán ban đầu sẽ vẫn là ngày được sử dụng để áp dụng các điều khoản và điều kiện của hợp đồng bảo hiểm.

Việc gia hạn đó sẽ không được phép trong trường hợp là hối phiếu, giấy nợ, giao chứng từ trả tiền ngay, hối phiếu kèm chứng từ, giao dịch thanh toán ngay khi nhận chứng từ hoặc khi thanh toán bằng thư tín dụng.

Tự động dừng bảo hiểm

(17300.01)

Bảo hiểm sẽ không được áp dụng đối với bất kỳ tổn thất nào quý vị có thể phải chịu liên quan đến hàng hóa được gửi đi, hoặc trong trường hợp công việc hoặc dịch vụ, hóa đơn được gửi sau ngày xảy ra bất kỳ trường hợp Tự động Dừng Bảo hiểm nào sau đây:

- a) việc Người mua thanh toán bất kỳ khoản phải thu nào vẫn còn quá hạn tại khi hết hạn “thời gian gia hạn tối đa” được quy định trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm. Ngay khi khoản phải thu đó được thanh toán, bảo hiểm sẽ được phục hồi cho hàng hóa được gửi đi, hoặc trong trường hợp công việc hoặc dịch vụ, hóa đơn được gửi sau ngày thanh toán, miễn là không có trường hợp áp dụng Tự động Dừng Bảo hiểm nào khác.
- b) quý vị đã giao việc thu số tiền nợ từ Người mua cho quý vị. Ngay sau khi các khoản tiền này được thanh toán, bảo hiểm sẽ được phục hồi cho hàng hóa được gửi đi, hoặc trong trường hợp công việc hoặc dịch vụ, hóa đơn được gửi sau ngày thanh toán, miễn là không có trường hợp áp dụng Tự động Dừng Bảo hiểm nào khác.
- c) Mất khả năng thanh toán của Người mua hoặc
- d) chúng tôi rút lại Quyết định Hạn mức Tín dụng đối với Người mua hoặc rút bảo hiểm đối với quốc gia của Người mua.

Nghĩa vụ thông báo thông tin bất lợi

(18900.00)

Quý vị phải thông báo cho chúng tôi mà không được quá chậm trễ về việc xảy ra bất kỳ tình huống hoặc sự kiện nào có thể gây ra tổn thất. Trường hợp hoặc sự kiện như vậy sẽ bao gồm nhưng không giới hạn:

- a) Người mua yêu cầu gia hạn ngày đến hạn thanh toán vượt quá “thời gian gia hạn tối đa”;
- b) Người mua không nhận hàng hóa hoặc chứng từ trong lần xuất trình đầu tiên trong đó điều khoản thanh toán là giao chứng từ trả tiền ngay hoặc chấp nhận thanh toán khi nhận chứng từ;
- c) Sự mất khả năng thanh toán sắp xảy ra hoặc thực tế của Người mua;
- d) quý vị có lý do để tin rằng Người mua không thể hoặc có khả năng không thể thực hiện hoặc tuân thủ các điều khoản của hợp đồng;
- e) Người mua không nhận trả đúng hạn hối phiếu hoặc séc do thiếu vốn;
- f) việc tiến hành bất kỳ thủ tục tố tụng nào đối với Người mua về việc không thanh toán số tiền nợ;
- g) quý vị biết về thông tin bất lợi liên quan đến tình hình tài chính, uy tín hoặc hiệu suất thanh toán nợ của Người mua.

Ngưỡng báo cáo

(19300.01)

Nếu tổng số tiền chưa thanh toán đã hết hạn “thời gian gia hạn tối đa” nhỏ hơn hoặc bằng “ngưỡng báo cáo” được đề cập trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm, thì sẽ áp dụng như sau:

- a) quý vị không cần thông báo cho chúng tôi về việc đó và
- b) việc không thanh toán số tiền đó sẽ không được coi là tình huống tự động dừng bảo hiểm để giao dịch tiếp với Người mua cho đến khi xảy ra Nguyên Nhân Tồn Thất Được Bảo Hiểm. Tuy nhiên, nghĩa vụ của quý vị là phải thông báo cho chúng tôi mà không có sự chậm trễ quá đáng về sự xuất hiện của bất kỳ tình huống hoặc sự kiện nào có khả năng gây ra tổn thất vẫn chưa ảnh hưởng.

Ngăn ngừa tổn thất và thu hồi nợ

Các hành động để giảm thiểu tổn thất (20100.00)

Trong tất cả các giao dịch của quý vị với Người mua, quý vị phải sử dụng sự cẩn trọng và chu đáo như thể quý vị không được bảo hiểm. Quý vị phải thực hiện tất cả các biện pháp khả thi để tác động Người mua thanh toán số tiền nợ và để ngăn ngừa và giảm thiểu tổn thất. Điều này bao gồm, nhưng không giới hạn, đảm bảo rằng tất cả các quyền đối với hàng hóa hợp đồng, Người mua và bên thứ ba được bảo lưu và thực hiện đúng cách. Quý vị cũng phải thực hiện tất cả các bước mà chúng tôi có thể yêu cầu, liên quan đến tổn thất tiềm năng hoặc thực tế - trước hoặc sau khi bồi thường - bao gồm cả việc tiến hành thủ tục tố tụng pháp lý.

Bắt buộc chuyển giao cho đơn vị thu hồi nợ (20500.00)

Chậm nhất vào 30 ngày sau khi hết hạn “thời gian gia hạn tối đa” đối với khoản phải thu chưa thanh toán có ngày đến hạn cũ nhất, quý vị phải giao việc thu hồi tổng số tiền chưa thanh toán trên Người mua cho “nhà cung cấp dịch vụ thu hồi” được đề cập trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm, và cung cấp các thông tin và tài liệu cần thiết.

Đóng góp chi phí (20700.00)

Chúng tôi sẽ đóng góp vào các chi phí (không bao gồm chi phí quản lý của riêng quý vị) mà quý vị phải chịu trong việc thực hiện nghĩa vụ ngăn ngừa hoặc giảm thiểu tổn thất hoặc thu hồi số tiền nợ, được thực hiện với sự chấp thuận của chúng tôi hoặc theo chỉ dẫn của chúng tôi.

Đóng góp chi phí của chúng tôi sẽ tương ứng với trách nhiệm của chúng tôi đối với số tiền nợ từ Người mua. Chúng tôi sẽ bồi thường 100% các chi phí đó.

Chúng tôi sẽ không đóng góp vào chi phí mà quý vị phải chịu khi giải quyết tranh chấp giữa quý vị và Người mua hoặc trong việc bảo vệ bất kỳ thủ tục tố tụng nào chống lại quý vị hoặc do quý vị chọn không thu chi phí từ Người mua.

Chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ Thuế Giá trị Gia tăng hoặc thuế liên quan đến doanh thu tương đương nào hoặc các khoản phí được bao gồm trong chi phí.

Yêu cầu bồi thường

Phân bổ các khoản thanh toán (21300.00)

Tất cả số tiền mà quý vị, bất kỳ người nào thay mặt quý vị hoặc chúng tôi nhận được trước Ngày Tồn Thất sẽ, cho các mục đích của hợp đồng bảo hiểm, được phân bổ cho tất cả các khoản phải thu đến hạn từ cùng một Người mua theo thứ tự thời gian của ngày đến hạn.

Tất cả số tiền mà quý vị, bất kỳ người nào thay mặt quý vị hoặc chúng tôi nhận được sau Ngày Tồn Thất sẽ được chia cho quý vị và chúng tôi theo tỷ lệ tổn thất mỗi chúng ta đã chịu.

Quý vị phải thông báo cho chúng tôi ngay lập tức về việc nhận được số tiền đó.

Số tiền được ủy thác giữ (21310.00)

Tất cả số tiền mà quý vị hoặc bất kỳ người nào thay mặt quý vị nhận được sau Ngày Tồn Thất phải được chuyển ngay cho chúng tôi. Cho đến khi việc chuyển tiền này được thực hiện, quý vị được ủy thác giữ số tiền đó cho chúng tôi.

Yêu cầu bồi thường (21700.00)

1. Ngày nộp hồ sơ mới nhất

Bất kỳ khiếu nại nào, bao gồm tất cả các thông tin có sẵn, phải được gửi trong vòng 6 tháng gần nhất kể từ Ngày Tồn Thất. Quý vị phải gửi tất cả thông tin và tài liệu chúng tôi yêu cầu để đánh giá khiếu nại trong 1 tháng gần nhất kể từ ngày chúng tôi yêu cầu thông tin và tài liệu đó.

2. **Phản hồi của chúng tôi**
Chúng tôi sẽ cung cấp cho quý vị kết quả kiểm tra khiếu nại của chúng tôi trong vòng 30 ngày kể từ khi nhận được tất cả thông tin và tài liệu theo yêu cầu của chúng tôi.
3. **Tính toán tổn thất**
Tổn thất của quý vị sẽ được tính bằng số tiền Người mua nợ quý vị tại Ngày Tổng Thất trừ đi bất kỳ khoản tín dụng nào được tính cho tài khoản của Người mua và bất kỳ khoản trừ nào quý vị thực hiện thông qua việc không hoàn thành hợp đồng (bao gồm cả hoa hồng Đại lý không phải trả).
Cho việc áp dụng các điều khoản và điều kiện của hợp đồng bảo hiểm, các khoản tín dụng là:
- a) các khoản thanh toán bởi Người mua (bao gồm tiền mặt khi giao hàng) hoặc bởi các bên thứ ba nhưng không bao gồm séc hoặc hối phiếu chưa được nhận trả hoặc thanh toán;
 - b) phiếu tín dụng;
 - c) khoản bù trừ;
 - d) khoản đòi bồi thường ngược lại;
 - e) tiền thu được từ thế chấp hoặc bảo lãnh và
 - f) tiền thu được từ việc bán lại hàng hóa được thu hồi. Tổn thất được bảo hiểm sẽ là tổn thất của quý vị trong chừng mực mà nó liên quan đến Các khoản phải thu được bảo hiểm chưa thanh toán. Số tiền bồi thường của chúng tôi sẽ là “tỷ lệ được bảo hiểm” của Tổn thất được bảo hiểm hoặc số tiền Hạn mức Tín dụng đối với Người mua, tùy theo mức nào thấp hơn.
4. **Phân bổ và chấp thuận**
Nếu chúng tôi yêu cầu, các khoản thanh toán bồi thường có thể được thực hiện theo sự phân bổ cho chúng tôi về tổng số tiền nợ từ Người mua, bao gồm tất cả các quyền lợi và bảo đảm. Nếu chúng tôi yêu cầu, các khoản thanh toán bồi thường có thể được thực hiện theo sự chấp thuận trước của quý vị về tính toán trách nhiệm pháp lý của chúng tôi.

Trách nhiệm tối đa của công ty bảo hiểm (23300.00)

Số tiền tối đa mà chúng tôi phải có trách nhiệm trả cho mỗi “năm bảo hiểm” sẽ là số tiền “trách nhiệm tối đa của công ty bảo hiểm” hoặc là “bội số” của phí bảo hiểm (chưa có bất kỳ khoản thuế hiện hành nào) được trả cho “năm bảo hiểm”, tùy theo mức nào cao hơn, bất kể “trách nhiệm tối đa của công ty bảo hiểm” có thể thấp hơn “tỷ lệ được bảo hiểm” của bất kỳ Hạn mức Tín dụng riêng lẻ hoặc tổng Hạn mức Tín dụng nào. Số tiền “trách nhiệm tối đa của công ty bảo hiểm” và “bội số” được quy định trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm.

Phân bổ trách nhiệm bồi thường (24100.00)

Bất kỳ khoản thanh toán bồi thường nào cũng sẽ được phân bổ cho “năm bảo hiểm” mà bảo hiểm được bắt đầu.

Ngưỡng yêu cầu bồi thường (26100.00)

Chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường cho quý vị về bất kỳ tổn thất nào liên quan đến bất kỳ Người mua nào nếu tổn thất thấp hơn hoặc bằng số tiền “ngưỡng yêu cầu bồi thường” được quy định trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực tại Ngày Tổng Thất.

Các khoản phải thu hoặc các phần của chúng ở dưới mức tiền của “ngưỡng yêu cầu bồi thường” có thể sẽ không được khấu trừ khỏi các kê khai của quý vị, nếu được yêu cầu theo hợp đồng bảo hiểm này.

Các nghĩa vụ chung và việc không tuân thủ

Cung cấp thông tin và tiết lộ sự thật (27300.00)

Quý vị phải cung cấp cho chúng tôi tất cả thông tin và tài liệu mà chúng tôi có thể yêu cầu để xác nhận sự tuân thủ của quý vị với các điều khoản và điều kiện của hợp đồng bảo hiểm này.

Khi chúng tôi yêu cầu, quý vị cũng phải hợp tác với kiểm toán viên được chúng nhận hoặc bên độc lập khác mà chúng tôi có thể sử dụng để xác minh tính chính xác của các tuyên bố và thông tin quý vị đã cung cấp. Quý vị đảm bảo rằng thông tin và tài liệu quý vị cung cấp là chính xác theo hiểu biết và niềm tin tốt nhất của quý vị.

Quý vị phải tiết lộ kịp thời và sẽ luôn tiếp tục tiết lộ kịp thời tất cả thông tin và tài liệu có thể ảnh hưởng đến các rủi ro được bảo hiểm theo hợp đồng này hoặc có thể ảnh hưởng đến việc chấp nhận hoặc đánh giá rủi ro của chúng tôi và những Người mua được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm.

Giữ lại rủi ro

(27700.00)

Quý vị phải giữ lại riêng cho tài khoản của mình dưới dạng rủi ro không được bảo hiểm và không được bảo hiểm ở bất kỳ nơi nào khác, bất kỳ số tiền nào vượt quá số tiền chúng tôi có trách nhiệm thanh toán cho quý vị theo hợp đồng bảo hiểm.

Hậu quả của việc không tuân thủ

(28500.00)

1. Hành vi xuyên tạc hoặc hành vi gian lận

Bất kỳ sự xuyên tạc nào, dù là gian lận hay theo cách khác, hoặc hành vi không trung thực từ phía quý vị (hoặc về phía bất kỳ người nào khác có lợi ích hợp pháp hoặc có lợi trong hợp đồng bảo hiểm hoặc số tiền thu được của nó) liên quan đến hợp đồng bảo hiểm này (bao gồm cả đề xuất bảo hiểm), đối với bất kỳ yêu cầu bồi thường nào theo hợp đồng bảo hiểm, hoặc với bất kỳ hợp đồng nào áp dụng chính sách bảo hiểm, sẽ khiến hợp đồng bảo hiểm bị vô hiệu nhưng chúng tôi có thể giữ lại bất kỳ phí bảo hiểm đã trả nào và quý vị sẽ có trách nhiệm hoàn trả cho chúng tôi bất kỳ khoản thanh toán nào chúng tôi có thể thực hiện theo hợp đồng bảo hiểm.

2. Hạn mức Tín dụng và rút lại bảo hiểm - Tuân thủ Hạn mức Tín dụng

Bảo hiểm sẽ không áp dụng khi quý vị không tuân thủ các điều khoản và điều kiện của Hạn mức Tín dụng, hoặc khi quý vị chưa thiết lập Hạn mức Tín dụng trước ngày tổn thất.

3. Các Hành động để Giảm thiểu tổn thất, Thu hồi và Phân bổ Số tiền Nhận được

Nếu quý vị không tuân thủ bất kỳ điều khoản và điều kiện nào của hợp đồng bảo hiểm liên quan đến Hành động để Giảm thiểu tổn thất, thu hồi hoặc phân bổ số tiền nhận được sau khi chúng tôi đã thực hiện thanh toán, thì quý vị phải có trách nhiệm hoàn trả khoản thanh toán cho chúng tôi theo yêu cầu.

4. Tuân thủ các quy định

- a) Thanh toán đúng hạn tất cả phí bảo hiểm và các khoản phí khác và thực hiện và tuân thủ đúng tất cả các điều khoản và điều kiện của hợp đồng bảo hiểm hoặc đề xuất bảo hiểm, sẽ là điều kiện tiên quyết cho bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào về phía chúng tôi. Trong trường hợp có bất kỳ sự vi phạm về bất kỳ điều kiện tiên quyết nào, chúng tôi cũng sẽ có quyền giữ bất kỳ phí bảo hiểm đã trả nào và chấm dứt hợp đồng bảo hiểm kể từ ngày chúng tôi gửi thông báo bằng văn bản cho quý vị. Không có sự thay đổi hoặc miễn trừ nào liên quan đến bất kỳ điều khoản và điều kiện nào của hợp đồng bảo hiểm sẽ bị ràng buộc trừ khi chúng tôi đã đồng ý cụ thể bằng văn bản.
- b) Việc quý vị không tuân thủ bất kỳ điều khoản và điều kiện nào của hợp đồng bảo hiểm sẽ không được coi là đã được chúng tôi chấp nhận hoặc bỏ qua trừ khi điều đó được chúng tôi bỏ qua hoặc chấp nhận rõ ràng bằng văn bản. Sự miễn trừ của chúng tôi đối với bất kỳ vi phạm hoặc lỗi nào của quý vị liên quan đến các điều khoản và điều kiện của hợp đồng bảo hiểm này sẽ không được hiểu là sự miễn trừ bất kỳ vi phạm hoặc lỗi tiếp theo nào liên quan đến các điều khoản và điều kiện đó hoặc bất kỳ điều khoản và điều kiện nào khác.

Phí bảo hiểm

Khai báo

(30103.00)

Sau khi hết hạn “thời gian khai báo” được quy định trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm, quý vị phải khai báo cho chúng tôi doanh thu của quý vị được lập hóa đơn trong “thời gian khai báo” đó cho Người mua mà hợp đồng bảo hiểm áp dụng. Mỗi tờ khai phải được trả lại cho chúng tôi vào ngày được quy định trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm. Các khoản phải thu hoặc các phần của chúng đã được loại trừ cụ thể khỏi bảo hiểm theo hợp đồng này không cần phải đưa vào tờ khai của quý vị.

Tờ khai phải được xác định theo quốc gia và từng Người mua riêng lẻ và, nếu mức phí bảo hiểm thay đổi theo thời hạn thanh toán, thì cũng tuân theo các điều khoản thanh toán đã thỏa thuận.

Tờ khai phải được kê theo loại “tiền tệ của hợp đồng bảo hiểm” hoặc theo loại tiền tệ của hợp đồng.

Quý vị không được khấu trừ khỏi kê khai của mình:

- a) các phiếu tín dụng, trừ trường hợp chúng liên quan đến các sửa chữa không ảnh hưởng đến các rủi ro mà chúng tôi đã bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm này và chúng tôi được hưởng phí bảo hiểm;
- b) các khoản phải thu vượt quá Hạn mức Tín dụng;
- c) các khoản phải thu phát sinh trước khi rút Hạn mức Tín dụng;
- d) các khoản phải thu được thanh toán bằng séc;
- e) các khoản phải thu từ Người mua mà quý vị đã thiết lập Hạn mức Tín dụng Tùy ý;
- f) các khoản phải thu được trả trước ngày khai báo của quý vị;
- g) số tiền giao dịch đối trừ còn nợ từ Người mua và
- h) các khoản phải thu/hóa đơn có tranh chấp.

Nếu thích hợp, phải nộp tờ khai trắng.

Thanh toán phí bảo hiểm

(32500.00)

Phí bảo hiểm và bất kỳ khoản thuế của phí bảo hiểm hoặc thuế hoặc phí hiện hành khác sẽ phải trả trên số tiền quý vị khai báo với chúng tôi.

Phí bảo hiểm sẽ được tính theo “mức phí bảo hiểm” được nêu trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm và phải được thanh toán vào những thời điểm chúng tôi quy định.

Phí bảo hiểm trả trước

(32900.00)

Số tiền phí bảo hiểm được quy định trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm là số tiền “Phí bảo hiểm trả trước”. Những khoản tiền này là chưa có bất kỳ khoản thuế phí bảo hiểm nào hoặc thuế hoặc phí hiện hành khác, nếu đến hạn, sẽ được bao gồm trong hóa đơn cho quý vị.

Vào cuối “năm bảo hiểm”, phí bảo hiểm thực tế phải trả cho khoảng thời gian đó sẽ được tính trên cơ sở các tờ khai nhận được từ quý vị.

Nếu phí bảo hiểm thực tế phải trả vượt quá tổng Phí bảo hiểm trả trước, quý vị sẽ phải trả khoản chênh lệch cho chúng tôi.

Nếu phí bảo hiểm thực tế phải trả thấp hơn tổng Phí bảo hiểm trả trước, chúng tôi sẽ hoàn trả phần chênh lệch cho quý vị. Tuy nhiên, điều này không thể dẫn đến việc quý vị thanh toán phí bảo hiểm ít hơn bất kỳ “số tiền phí bảo hiểm tối thiểu” nào được đề cập trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm.

Phí bảo hiểm tối thiểu

(33300.00)

Nếu phí bảo hiểm được tính trên cơ sở khai báo của quý vị đối với “năm bảo hiểm” đã hoàn thành không đạt tới “số tiền phí bảo hiểm tối thiểu” được đề cập trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm, “số tiền phí bảo hiểm tối thiểu” này sẽ là số tiền phí bảo hiểm quý vị phải trả cho “năm bảo hiểm” đã hoàn thành.

“Số tiền phí bảo hiểm tối thiểu” được đề cập trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm là chưa có bất kỳ khoản thuế phí bảo hiểm nào hoặc thuế hoặc phí hiện hành khác, mà nếu đến hạn, sẽ được bao gồm trong hóa đơn cho quý vị.

Thời hạn và chấm dứt hợp đồng bảo hiểm

Thời hạn và gia hạn hợp đồng bảo hiểm

(38900.00)

“Ngày bắt đầu hợp đồng bảo hiểm” và “thời hạn hợp đồng bảo hiểm” được quy định trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm. Chúng tôi sẽ gửi cho quý vị đề xuất về các điều khoản gia hạn hợp đồng bảo hiểm hoặc thông báo không gia hạn ít nhất 30 ngày trước ngày hết hạn.

Chấm dứt hợp đồng bảo hiểm (luật và quy định cấm vận) (39310.00)

Chúng tôi có quyền chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm trong trường hợp Quý vị, bất cứ Giám đốc công ty, hoặc tổ chức hoặc cá nhân nắm quyền kiểm soát hoặc sở hữu hơn 50%, trở thành người hoặc tổ chức là đối tượng áp dụng của các nghị quyết, luật và quy định cấm vận của Liên Hợp quốc, Vương quốc Anh hoặc Hợp chúng quốc Hoa Kỳ hoặc bất kỳ luật và quy định cấm vận cấp quốc gia hiện hành khác tương đương.

Điều khoản chung

Thông tin liên lạc (44700.00)

Trong các thông tin liên lạc của quý vị với chúng tôi về quản trị và thực hiện nghĩa vụ hợp đồng bảo hiểm của quý vị, quý vị nên sử dụng các phương tiện kết nối trực tuyến của quý vị với chúng tôi mà chúng tôi cung cấp cho mục đích đó.

Trong các thông tin liên lạc của chúng tôi với quý vị về quản trị và thông báo các thay đổi đối với hợp đồng bảo hiểm (chẳng hạn như, nhưng không giới hạn ở, các thay đổi trong Điều khoản bảo hiểm cho quốc gia được bảo hiểm), chúng tôi có thể sử dụng kết nối trực tuyến của chúng tôi với quý vị.

Chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm (45101.00)

Quý vị không thể sang nhượng hoặc chuyển giao hợp đồng bảo hiểm này hoặc bất kỳ quyền và lợi ích nào của nó.

Bù trừ (45900.00)

Chúng tôi có quyền sử dụng bất kỳ khoản tiền nào chúng tôi phải trả theo hợp đồng bảo hiểm này để hoặc nhằm thanh toán bất kỳ khoản tiền nợ nào từ quý vị (trả chi phí và lãi trước khi trả gốc) theo hợp đồng bảo hiểm này.

Quý vị không có quyền sử dụng bất kỳ khoản tiền nào quý vị phải trả cho chúng tôi theo hợp đồng bảo hiểm này để hoặc nhằm thanh toán bất kỳ số tiền nợ nào từ chúng tôi đối với quý vị theo hợp đồng bảo hiểm này.

Tiền tệ của hợp đồng bảo hiểm và chuyển đổi (46700.00)

Tiền tệ của hợp đồng bảo hiểm được quy định trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm.

Cho mục đích khai báo và tính toán bất kỳ tổn thất nào, số tiền bằng loại tiền không phải là “tiền tệ của hợp đồng bảo hiểm” sẽ được chuyển đổi thành “tiền tệ của hợp đồng bảo hiểm” bằng cách sử dụng tỷ giá hối đoái hiện hành vào ngày làm việc cuối cùng của tháng mà bảo hiểm được bắt đầu.

Các khoản tiền mà quý vị, bất kỳ người nào thay mặt quý vị hoặc chúng tôi nhận được sau Ngày Tổn thất bằng loại tiền không phải là “tiền tệ của hợp đồng bảo hiểm”, sẽ được chuyển đổi sang “tiền tệ của hợp đồng bảo hiểm” bằng cách sử dụng tỷ giá hối đoái hiện hành vào ngày nhận.

Tỷ giá hối đoái hiện hành vào một ngày nhất định sẽ là tỷ giá trung bình lúc đóng cửa được Ngân hàng Trung ương Châu Âu công bố vào ngày đó hoặc, nếu Ngân hàng Trung ương Châu Âu chưa công bố tỷ giá đó, thì theo Thị trường Ngoại hối Luân Đôn, hoặc nếu không được công bố trong Thị trường Ngoại hối Luân Đôn, thì theo Ngân hàng Trung ương quốc gia của quý vị.

Bảo mật (47300.00)

Quý vị cam kết xử lý bất kỳ thông tin nào đã được cung cấp cho quý vị một cách bí mật nghiêm ngặt, và không tiết lộ thông tin đó cho bất kỳ bên thứ ba nào.

Quý vị tiếp tục thừa nhận nghĩa vụ tránh cho chúng tôi khỏi các khiếu nại có thể phát sinh từ các bên thứ ba có quyền truy cập vào thông tin bí mật.

Tất cả các thông tin, bao gồm nhưng không giới hạn Quyết định Hạn mức Tín dụng, là không ràng buộc. Chúng tôi không chịu trách nhiệm cho bất kỳ tổn thất nào quý vị có thể phải chịu trong trường hợp quý vị sử dụng thông tin này, đặc biệt là cho các quyết định thương mại của riêng quý vị.

Luật áp dụng, quyền tài phán và ngôn ngữ

(47500.00)

Hợp đồng bảo hiểm này sẽ được điều chỉnh bởi “luật áp dụng” được quy định trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm.

Bất kỳ tranh chấp nào giữa quý vị và chúng tôi phát sinh theo, ngoài hoặc liên quan đến hợp đồng bảo hiểm này sẽ phải tuân theo “quyền tài phán” của tòa án có thẩm quyền hoặc hội đồng trọng tài được quy định trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm.

“Ngôn ngữ của hợp đồng bảo hiểm” sẽ được quy định trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm. Khi chúng tôi cung cấp bản dịch của hợp đồng bảo hiểm, phiên bản bằng ngôn ngữ của hợp đồng bảo hiểm sẽ được áp dụng trong trường hợp có bất kỳ xung đột hoặc khác biệt về ý nghĩa hoặc hiệu lực.

Danh sách các thuật ngữ được sử dụng

(47906.00)

Người mua: bất kỳ công ty nào được thành lập tại một quốc gia được đưa vào Danh mục các quốc gia mà có thể được coi là con nợ dựa trên hợp đồng thương mại được ký kết với quý vị.

Hạn mức Tín dụng: số tiền cho thấy rủi ro tối đa chấp nhận được cho chúng tôi đối với Người mua. Quyết định Hạn mức Tín dụng: Hạn mức Tín dụng do chúng tôi hoặc công ty dịch vụ thông tin thiết lập.

Người được bảo hiểm (quý vị): công ty có tên trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm bao gồm bất kỳ Người được đồng bảo hiểm nào có tên trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm.

Khoản thu hồi: mọi khoản tiền hoặc khoản thanh toán liên quan đến bất kỳ tổn thất nào mà quý vị hoặc chúng tôi, hoặc ai đó thay mặt quý vị hoặc chúng tôi, nhận được sau Ngày Tổn thất.

Thời gian chờ: ngoại trừ Nguyên nhân Được bảo hiểm Mất khả năng thanh toán, “thời gian chờ” được quy định trong Bảng mô tả Hợp đồng bảo hiểm (hoặc Danh mục các quốc gia nếu thời gian dài hơn được đề cập) là khoảng thời gian phải trôi qua trước khi Ngày Tổn thất được áp dụng.

Các bên ký bảo hiểm

Hợp đồng:
Ngày:

Chúng tôi, Công ty bảo hiểm và quý vị, Người được bảo hiểm, chấp nhận những điều kiện điều khoản được thiết lập vào ngày này.

Đại diện Công ty bảo hiểm
Ngày: _____

Đại diện Người được bảo hiểm
Ngày: _____